

Số: 144 /2023/QĐST – D1, ngày 03 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2023/TLST – DS, ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Tô Thị D, sinh năm: 1953; Địa chỉ: Tổ F, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị N và bà Tô Thị D thống nhất:

Bà Tô Thị D thừa nhận hiện còn nợ bà Nguyễn Thị N số tiền hui 120.000.000 (*Một trăm hai mươi triệu*) đồng.

Bà Tô Thị D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 120.000.000 (*Một trăm hai mươi triệu*) đồng.

Phương thức thanh toán sẽ được xem xét tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án không thi hành đầy đủ khoản tiền theo thỏa thuận thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất 10%/năm, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng, bà D có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn nộp án phí quy định tại điểm đ

khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bà D không phải nộp án phí. Bà N chịu 1.500.000 (*Một triệu năm trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ tiền tạm án phí theo biên lai thu số: 0008422 ngày 04/7/2023 mà bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú, bà N được nhận lại 2.250.000 (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA tỉnh An Giang (1);
- VKS tỉnh An Giang (1);
- VKS huyện An Phú (2);
- Các đương sự (2);
- THADS huyện An Phú (1);
- HSVA (1);
- Lưu VP (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thuận Lợi